

TP. HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

Công ty : Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam
Mã chứng khoán: CSM
Địa chỉ trụ sở chính: 180 Nguyễn thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM
Điện thoại: 08-38362373
Fax: 08-38362633
Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Minh Thiện
Địa chỉ: 599(số cũ 70D) Lý Thường Kiệt, P8, Q Tân Bình,TP.HCM
Điện thoại : 0903922020
Loại công bố thông tin: 24 giờ.

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 25-4-2019, HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam, đã tiến hành phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 và ra Nghị quyết liên quan.

(Tài liệu đính kèm : NQ số 73 /2019/NQ-ĐHCD & Biên bản họp số : 44-BBH/2019/ĐHCD)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam, ngày 26/4/2019, tại đường dẫn :

<http://www.casumina.com/thong-tin-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin đã công bố.

**Người được UQ công bố thông tin
Phó Tổng giám đốc**



Nguyễn Minh Thiện



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM

Địa chỉ: 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3836 2369 Fax: (028) 3836 2376

Website: www.casumina.com.vn

Số:44/2019/BBH/ĐHCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2019

BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên Công ty: Công ty cổ phần Công nghiệp Cao Su Miền Nam

Địa chỉ: 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Số Giấy đăng ký doanh nghiệp: 0300419930 Do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp

Thời gian: 8 giờ 30, ngày 25 tháng 04 năm 2019

Địa điểm: Lầu 1, Hội trường A - Dinh Thống Nhất, số 108 Nguyễn Du, Quận I, TP. HCM

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà Đào Thị Chung Tiên – Chức vụ Trưởng Ban Kiểm Soát
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 25/03/2019, sở hữu 103.625.262 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: 56 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 72.429.893 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 69,90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, bao gồm:

Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
Ông Phạm Hồng Phú	TV HĐQT, Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Minh Thiện	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.429.893 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Lê Thu Hương	Thư ký
Bà Trần Thị Thúy Vân	Trợ lý

4. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ban Kiểm Phiếu:

Ông Nguyễn Văn Hiền	Trưởng Ban kiểm phiếu
Ông Đỗ Công Thành	Thành viên Ban kiểm phiếu
Bà Lê Quang Ngọc Thanh	Thành viên Ban kiểm phiếu

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.294.599 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

5. Ông Nguyễn Minh Thiện thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.294.599 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Ông Nguyễn Xuân Bắc thông qua Chương trình Đại hội

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.294.599 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

I. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019

Người trình bày: Ông Phạm Hồng Phú – Tổng Giám đốc công ty

II. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị

Người trình bày: Ông Nguyễn Xuân Bắc – Chủ tịch HĐQT

III. Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động của Ban Kiểm Soát

Người trình bày: Bà Đào Thị Chung Tiến – Trưởng BKS

IV. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Người trình bày: Ông Nguyễn Minh Thiện.– TV HĐQT - Phó Tổng Giám đốc

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

- Kết quả hoạt động SXKD 2018, Phân phối lợi nhuận 2018;
- Kế hoạch hoạt động SXKD 2019;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán;

- Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2019; Lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2019;

Người trình bày: Ông Nguyễn Minh Thiện.– TV HĐQT/Phó Tổng Giám đốc

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

1. CSM 005735:

1.1 Lợi nhuận Q1 và Q2 chỉ có 10 tỷ, nhưng kế hoạch LN cả năm là 80 tỷ, vậy có khả thi không?

1.2 Chi phí bán hàng Q1 cao gấp 2 lần so với cùng kỳ năm trước → giải thích tại sao? Công ty có giải pháp gì để giảm chi phí này không?

→ Trả lời :

- Trong Quý 1 các chỉ tiêu SXKD và doanh thu chưa tăng nhiều, do có các dịp nghỉ tết Dương lịch và Tết Nguyên đán. Ngoài ra, trong Quý 1, tất cả các doanh nghiệp đều có biến động về lao động trên 20%, riêng CSM là 25%. Do đó, lợi nhuận chưa tốt. Nhưng sang đến Quý 2, doanh số đã tăng lên 17% do đó hiệu quả cũng tăng theo. Nếu sản lượng đạt được đúng như kế hoạch đề ra, thì, mức lợi nhuận 80 tỷ trong năm 2019 là sẽ đạt được. Hơn nữa, lớp TBR sẽ tăng sản lượng từ tháng 9 lên 25.000 lốp/ tháng. Với mức sản lượng này thì sẽ đạt điểm hòa vốn. Kéo theo lợi nhuận sẽ có cái thiện đáng kể.
- Chi phí bán hàng cao trong quý I là do tăng bán xuất khẩu lớp bán thép đi Mỹ. Tuy nhiên, dòng sản phẩm này đang có lãi nhẹ, nên chi phí này cũng không đáng lo ngại.

2. CSM 005732:

2.2 Lộ trình thoái vốn của Vinachem đối với CSM tiến hành tới đâu rồi?

2.3 Công ty đánh giá nhu thế nào về biến động giá các loại NVL chính phục vụ cho ngành SX lốp xe như cao su tổng hợp (CSTH), cao su thiên nhiên (CSTN) và than đen?

3.3 Thị trường lốp xe đang phải cạnh tranh gay gắt với lớp Trung quốc. CSM có giải pháp gì để tăng lợi thế cạnh tranh?

→ Trả lời:

- Lộ trình thoái vốn là từ 2018-2023. Hiện đã thực hiện xong phần kiểm toán tại doanh nghiệp và đã trình hồ sơ lên Ban đổi mới TW. Đã có 3 công ty trong tổng số 15 đơn vị của Vinachem được xét. CSM sẽ là 1 trong những đơn vị tiếp theo. Dự kiến thời điểm đầu giá thoái vốn là đầu Quý 3.
- Giá NVL :
 - + CSTN đúng ra đến đầu tháng 5 có thể thu hoạch, nhưng do hiện nay thời tiết nóng đột biến, nên việc thu hoạch có thể sẽ bị chậm lại đến cuối tháng 5, đầu tháng 6, do đó giá CSTN hiện vẫn cao.
 - + CSTH và than đen có thể tăng trong những tháng tiếp theo, nhưng không đáng kể.
 - + Ngoài ra, giá dầu thô giới cũng đang tăng cao, nên cũng ảnh hưởng tới sx.
- Việc cạnh tranh với lớp TQ: Hiện Trung quốc là nước sx lốp xe rẻ nhất trên thế giới, chính vì vậy nhiều quốc gia lớn như Mỹ, EU, Ấn độ, Brazil... đều phải áp thuế chống phá giá đối với lớp Trung quốc. Tuy nhiên, Việt Nam lại chưa áp dụng loại thuế này đối với các SP của Trung quốc, chính vì vậy lớp Trung quốc nhập khẩu vào Việt Nam với giá rất rẻ. Đây là 1 thách thức cho thị trường nội địa. Tuy nhiên, lại mở ra cơ hội lớn cho xuất khẩu. CSM đã hoàn tất việc xin các loại giấy chứng nhận hợp chuẩn cho các thị trường nói trên trong 2018. Năm 2019, sẽ đẩy mạnh XK sang các khu vực này. Hiện chất lượng SP của CSM đã được chấp nhận tại các thị trường đó, tuy nhiên lại đang thiếu sản lượng, do đầu tư máy móc chưa

kip đáp ứng nhu cầu. Và CSM cũng không chưa có nguồn dự trữ cho quỹ đầu tư và phát triển. Hy vọng sau khi thoái vốn, sẽ huy động thêm được nguồn vốn từ các cổ đông lớn.

3. CSM 01220:

3.1 Trong các năm gần đây, CSM đều có tình trạng báo động về lao động, kể cả trực tiếp và gián tiếp, nhưng trong kế hoạch tiền lương 2019 thì chỉ đề mức lương bình quân là 9.8 triệu. Như vậy khó giữ chân người lao động. Công ty có giải thích gì không?

3.2 Nợ ngắn hạn đều tăng theo các năm, đến 2018 đã là trên 100%, vậy công ty có giải pháp gì cho việc này?

→ Trả lời:

- Hiện nguồn lương của công ty không có nhiều, nhưng CSM cũng đã cố gắng để mức lương bình quân 9.8 triệu, cao hơn mức lương của các công nhân cao su tại các khu vực lân cận, chỉ có 8.5 triệu. Tuy nhiên, khi công ty đạt sản lượng như mong muốn, có hiệu quả cao hơn hiện nay, thì sẽ có mức khuyến khích thêm cho người lao động, dựa trên đúng kết quả SXKD của công ty.
- Trong hai năm gần đây Vinachem chia cổ tức bằng tiền mặt cao, dẫn đến thiếu hụt tiền mặt tại các doanh nghiệp. Tuy nhiên, chúng ta đang đứng trước những cơ hội tốt để xuất khẩu được sang các thị trường đang áp thuế chống phá giá đối với lớp Trung Quốc. Vì vậy, vẫn cần phải đầu tư thêm thiết bị để tăng năng suất. Nhưng do không có nguồn tiền dự trữ, nên phải vay ngân hàng. Nhưng khi đạt tới điểm hòa vốn của lớp TBR và khấu hao hết cho dự án này thì kết quả SXKD sẽ khả quan hơn rất nhiều. Theo tính toán thì đến tháng 6/2019, kết quả SXKD của CSM sẽ hết số âm. Và khi có đầy đủ thiết bị sản xuất, tăng năng suất, thì các chi phí năng lượng, khấu hao sẽ giảm đáng kể. Từ đó sẽ có lợi nhuận cao hơn hiện nay.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

(Theo tờ trình của Hội Đồng Quản Trị đệ trình Đại Hội Đồng Cổ Đông)

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 72.423.047 Cổ phần chiếm 99,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 72.423.047 Cổ phần chiếm 99,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 72.376.631 Cổ phần chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 46.416 Cổ phần chiếm 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2018

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.419.952 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 5: Thông qua kết quả hoạt động SXKD 2018, phân phối lợi nhuận 2019.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Doanh thu thuần	Đồng	1	3.891.983.988.906
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	16.510.086.892
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3	13.160.582.834
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	-
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	13.160.582.834
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 8%	Đồng	6 = 5 x 8%	1.052.846.627
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	Đồng	7 = 5 x 10%	1.316.058.283
8	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	8	100.000.000
9	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	9 = 5-6-7-8	10.691.677.924
10	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 0%	Đồng	10 = 0% VDL	
11	Lợi nhuận năm trước chuyển sang năm nay	Đồng	11	11.485.676.605
12	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	12 = 9-10+11	22.177.354.529

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.419.173 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 3.874 Cổ phần chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 6: Thông qua kế hoạch kinh doanh 2019

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2018	KH 2019	
				Giá trị	%/2018
1	Giá trị SXCN	Tr đồng	3.685.459	4.438.692	120
2	Doanh thu	Tr đồng	3.891.984	4.566.983	117
2.1	Doanh thu SXCN	"	3.646.597	4.531.983	124
2.1.1	- Nội địa	"	2.287.763	2.770.832	121
2.1.2	- Xuất khẩu	"	1.358.834	1.761.151	130
2.2	Doanh thu KD	"	245.387	35.000	14
3	Sản lượng hiện vật				
3.1	Lốp xe máy	1.000 Ch	3.592	4.080	114
3.2	Săm xe máy	"	18.034	20.400	113
3.3	Lốp xe đạp	"	2.376	2.520	106
3.4	Săm xe đạp	"	4.323	4.450	103

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2018	KH 2019	
				Giá trị	%/2018
3.5	Lốp công nghiệp	"	473	500	106
3.6	Lốp ô tô, máy kéo	"	1.691	2.280	135
3.6.1	Trong đó: Lốp TBR	"	115	270	235
3.6.2	Lốp PCR	"	828	1.200	145
3.7	Săm ô tô	"	547	635	116
3.8	Yếm ô tô	"	304	360	118
3.9	Găng tay	1.000 đôi	5.218	6.000	115
3.1	Ổng cao su dân dụng	Tấn	76	80	105
3.11	Cao su Bán thành phẩm	Tấn	16.479	15.600	95
4	Lao động & thu nhập				
4.1	Lao động bình quân	Người	2.290	2.350	103
4.2	Thu nhập bình quân	1000 đ	8.224	9.000	109
5	Nộp ngân sách	Tr đồng	163.926	196.473	120
6	Kim ngạch XNK	1000 usd	120.537	155.300	129
7	Đầu tư XDCB	Tr đồng	85.012	5.827	7
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	16.510	80.000	485
9	Cổ tức	%	-	(**)	

(**) Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị Công ty quyết định thực hiện mức chi cổ tức; tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của công ty trong năm 2019.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.421.613 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 1.444 Cổ phần chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 7: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2018

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng lương bằng Kế toán trưởng, không có thù lao.
- Thành viên Ban Kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty : 4.500.000 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2018 : 462.000.000 đồng

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.412.877 Cổ phần chiếm 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 7.075 Cổ phần chiếm 0,10% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 8: Thù lao HĐQT và BKS năm 2019

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 đề nghị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương bằng Kế toán trưởng, không có thù lao
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty : 4.500.000 đồng/tháng

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 72.414.321 Cổ phần chiếm 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 3.095 Cổ phần chiếm 0,004% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 5.631 Cổ phần chiếm 0,008% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 9: Ủy Quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty Kiểm Toán

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)
- Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 72.423.029 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 18 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà Lê Thu Hương, đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam

Đại hội kết thúc 11 giờ 45' cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
Chủ tọa



NGUYỄN XUÂN BẮC

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ 2019
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014
- Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ ngày 25/04/2019

QUYẾT NGHỊ

Ngày 25/04/2019, tại Hội trường Dinh Thống nhất, Đại hội đồng cổ Công ty cổ phần Công nghiệp cao su Miền Nam được tổ chức với sự tham gia của 56 cổ đông sở hữu 72.429.893 cổ phần chiếm 69,90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 72.423.047 Cổ phần chiếm 99,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 72.423.047 Cổ phần chiếm 99,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 72.376.631 Cổ phần chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 46.416 Cổ phần chiếm 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2018

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.419.952 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5: Thông qua kết quả hoạt động SXKD 2018, phân phối lợi nhuận 2018.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Doanh thu thuần	Đồng	1	3.891.983.988.906
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	16.510.086.892
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3	13.160.582.834
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	-
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	13.160.582.834
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 8%	Đồng	6 = 5 x 8%	1.052.846.627
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	Đồng	7 = 5 x 10%	1.316.058.283
8	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	8	100.000.000
9	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	9 = 5-6-7-8	10.691.677.924
10	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 0%	Đồng	10 = 0% VDL	
11	Lợi nhuận năm trước chuyển sang năm nay	Đồng	11	11.485.676.605
12	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	12 = 9-10+11	22.177.354.529

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.419.173 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 3.874 Cổ phần chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6: Thông qua kế hoạch kinh doanh 2019

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2018	KH 2019	
				Giá trị	%/2018
1	Giá trị SXCN	Tr đồng	3.685.459	4.438.692	120
2	Doanh thu	Tr đồng	3.891.984	4.566.983	117
2.1	Doanh thu SXCN	"	3.646.597	4.531.983	124
2.1.1	- Nội địa	"	2.287.763	2.770.832	121
2.1.2	- Xuất khẩu	"	1.358.834	1.761.151	130
2.2	Doanh thu KD	"	245.387	35.000	14
3	Sản lượng hiện vật				
3.1	Lốp xe máy	1.000 Ch	3.592	4.080	114
3.2	Săm xe máy	"	18.034	20.400	113
3.3	Lốp xe đạp	"	2.376	2.520	106
3.4	Săm xe đạp	"	4.323	4.450	103

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2018	KH 2019	
				Giá trị	%/2018
3.5	Lốp công nghiệp	"	473	500	106
3.6	Lốp ô tô, máy kéo	"	1.691	2.280	135
3.6.1	Trong đó: Lốp TBR	"	115	270	235
3.6.2	Lốp PCR	"	828	1.200	145
3.7	Săm ô tô	"	547	635	116
3.8	Yếm ô tô	"	304	360	118
3.9	Găng tay	1.000 đôi	5.218	6.000	115
3.1	Ổng cao su dân dụng	Tấn	76	80	105
3.11	Cao su Bán thành phẩm	Tấn	16.479	15.600	95
4	Lao động & thu nhập				
4.1	Lao động bình quân	Người	2.290	2.350	103
4.2	Thu nhập bình quân	1000 đ	8.224	9.000	109
5	Nộp ngân sách	Tr đồng	163.926	196.473	120
6	Kim ngạch XNK	1000 usd	120.537	155.300	129
7	Đầu tư XDCB	Tr đồng	85.012	5.827	7
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	16.510	80.000	485
9	Cổ tức	%	-	(**)	

(**)Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị Công ty quyết định thực hiện mức chi cổ tức; tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của công ty trong năm 2019. Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.421.613 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 1.444 Cổ phần chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2018

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương bằng Kế toán trưởng, không có thù lao.
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty : 4.500.000 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2018 : 462.000.000 đồng

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.412.877 Cổ phần chiếm 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 7.075 Cổ phần chiếm 0,10% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8: Thù lao HĐQT và BKS năm 2019

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 đề nghị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương bằng Kế toán trưởng, không có thù lao
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty : 4.500.000 đồng/tháng

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.414.321 Cổ phần chiếm 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 3.095 Cổ phần chiếm 0,004% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 5.631 Cổ phần chiếm 0,008% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9: Ủy Quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty Kiểm Toán

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)
- Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 72.423.029 Cổ phần chiếm 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 18 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghị quyết được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.



TM Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch

NGUYỄN XUÂN BẮC